

Số: 129/2024/NQ-HĐND

Hà Tĩnh, ngày 18 tháng 7 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Quy định tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự;
tiêu chí số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; mức hỗ trợ,
bồi dưỡng và các mức chi đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự
ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH
KHOÁ XVIII, KỲ HỌP LẦN THỨ 20**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20 tháng 11 năm 2014;

*Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ
sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở ngày 28
tháng 11 năm 2023;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng
12 năm 2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà
nước; số 40/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 4 năm 2024 quy định chi tiết một số
điều của Luật Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;*

*Căn cứ Thông tư số 14/2024/TT-BCA ngày 22 tháng 4 năm 2024 của Bộ
trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật Lực lượng tham gia
bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở;*

*Xét Tờ trình số 308/TTr-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2024 của UBND tỉnh;
Báo cáo thẩm tra số 352/BC-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2024 của Ban Pháp chế
Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thống nhất của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh
tại Kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; tiêu chí số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; mức hỗ trợ, bồi dưỡng và các mức chi đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.
2. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; tiêu chí số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự

1. Tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự: Tổ bảo vệ an ninh, trật tự được bố trí ở thôn, tổ dân phố thuộc địa bàn xã, phường, thị trấn; mỗi thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh thành lập 01 Tổ bảo vệ an ninh, trật tự.

2. Tiêu chí số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự gồm có 01 Tổ trưởng, 01 Tổ phó và Tổ viên được bố trí tương ứng với số lượng hộ của từng thôn, tổ dân phố, cụ thể:

a) Tổ bảo vệ an ninh, trật tự tại thôn, tổ dân phố bố trí 03 thành viên, trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản này.

b) Thôn có từ 350 hộ gia đình trở lên, tổ dân phố có từ 500 hộ gia đình trở lên; thôn, tổ dân phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền; thôn, tổ dân phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã ở khu vực biên giới bố trí không quá 04 thành viên.

Điều 4. Hỗ trợ thường xuyên hàng tháng

1. Mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng.

a) Tổ trưởng: 0,55 lần mức lương cơ sở/người/tháng.

b) Tổ phó: 0,5 lần mức lương cơ sở/người/tháng.

c) Tổ viên: 0,45 lần mức lương cơ sở/người/tháng.

2. Nguồn kinh phí thực hiện: ngân sách cấp tỉnh.

Điều 5. Hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế

1. Mức hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện: người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện được hỗ trợ 20% mức đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện hàng tháng theo mức chuẩn hộ nghèo khu vực nông thôn áp dụng trong từng thời kỳ do Thủ tướng Chính phủ quy định.

2. Mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế: người tham gia bảo hiểm y tế được hỗ trợ 50% mức đóng bảo hiểm y tế theo quy định.

3. Trường hợp thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự thuộc đối tượng được hỗ trợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo các quy định khác của Trung ương, của tỉnh thì chỉ được hưởng một mức hỗ trợ cao nhất.

4. Nguồn kinh phí thực hiện: ngân sách cấp tỉnh.

Điều 6. Chế độ bồi dưỡng

1. Mức hỗ trợ: khi thực hiện nhiệm vụ từ 22 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ sáng ngày hôm sau, ngày nghỉ, ngày lễ hoặc thực hiện các công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc theo quy định của pháp luật về lao động được hưởng mức bồi dưỡng: 32.000 đồng/người/ngày. Không quá 10 ngày/tháng và không quá 6 tháng/năm.

2. Nguồn kinh phí thực hiện: ngân sách cấp xã.

Điều 7. Hỗ trợ chi phí khám bệnh, chữa bệnh và hỗ trợ tiền ăn hàng ngày trong thời gian điều trị nội trú đến khi ổn định sức khỏe ra viện cho thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự chưa tham gia bảo hiểm y tế mà bị ốm đau, bị thương khi thực hiện nhiệm vụ và đảm bảo điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 40/2024/NĐ-CP

1. Thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự được hỗ trợ 50% chi phí khám bệnh, chữa bệnh theo mức người có thẻ bảo hiểm y tế được hưởng theo quy định của Luật Bảo hiểm y tế.

2. Hỗ trợ tiền ăn hàng ngày trong thời gian điều trị nội trú đến khi ổn định sức khỏe ra viện: 03% mức lương cơ sở/người/ngày. Tối đa không quá 15 ngày/người/một lần điều trị và không quá 03 lần/năm.

3. Nguồn kinh phí thực hiện: ngân sách cấp huyện.

Điều 8. Hỗ trợ thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở chưa tham gia bảo hiểm xã hội mà bị tai nạn dẫn đến chết khi thực hiện nhiệm vụ và đảm bảo điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 40/2024/NĐ-CP

1. Trường hợp bị tai nạn dẫn đến chết: hỗ trợ tiền tuất cho thân nhân: 10.728.000 đồng; người lo mai táng nhận được mai táng phí: 2.980.000 đồng.

2. Nguồn kinh phí thực hiện: ngân sách cấp huyện.

Điều 9. Nguồn kinh phí hỗ trợ mua sắm, sửa chữa phương tiện, thiết bị, trang phục, huy hiệu, phù hiệu, biển hiệu, giấy chứng nhận; công tác tập huấn, diễn tập, hội thi, sơ kết, tổng kết, các phong trào thi đua, khen thưởng do địa phương tổ chức; bảo đảm điều kiện hoạt động đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở

1. Chi trang bị trang phục, huy hiệu, phù hiệu, biển hiệu, giấy chứng nhận đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo quy định của Luật Ngân sách và các quy định hiện hành. Nguồn kinh phí thực hiện: ngân sách cấp tỉnh.

2. Chi hỗ trợ mua sắm, sửa chữa phương tiện, thiết bị. Nguồn kinh phí thực hiện: ngân sách cấp xã; trường hợp vượt quá khả năng cân đối của ngân sách cấp xã thì báo cáo đề xuất UBND cấp huyện xem xét, hỗ trợ; trường hợp ngân sách địa

phương không cân đối được nguồn kinh phí thực hiện thì báo cáo UBND tỉnh xem xét, hỗ trợ phù hợp khả năng cân đối ngân sách.

3. Chi công tác tập huấn, diễn tập, hội thi, sơ kết, tổng kết, các phong trào thi đua, khen thưởng do địa phương tổ chức; bảo đảm điều kiện hoạt động cho lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo quy định của pháp luật. Nguồn kinh phí thực hiện: theo quy định về phân cấp ngân sách hiện hành.

Điều 10. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 18 tháng 7 năm 2024.

2. Nghị quyết này bãi bỏ toàn bộ Nghị quyết số 109/2023/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức hỗ trợ thường xuyên hàng tháng cho các chức danh Đội trưởng, Đội phó Dân phòng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh và khoản 3 Điều 5 Nghị quyết số 111/2023/NQ-HĐND ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định chức danh, mức phụ cấp và kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức khoán kinh phí hoạt động của tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã; mức hỗ trợ hàng tháng và mức phụ cấp kiêm nhiệm của người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố và mức phụ cấp đối với một số chức danh khác trên địa bàn Hà Tĩnh.

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh khóa XVIII, Kỳ họp thứ 20 thông qua ngày 18 tháng 7 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu UBTWQH;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Kiểm toán nhà nước khu vực II;
- Bộ Tư lệnh Quân khu IV;
- TTr Tỉnh uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội đoàn Hà Tĩnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các VP: Tỉnh uỷ; Đoàn ĐBQH&HĐND; UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TTr HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Trang thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, HĐ₂, TH₂.

CHỦ TỊCH



Hoàng Trung Dũng